

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thực hiện trong 4 tuần:
(Từ ngày 23/03 đến ngày 17/04/2026)

I. Mục tiêu

TT	1. Lĩnh vực phát triển thể chất
	* Dinh dưỡng và sức khỏe
MT2	- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm:Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. Rau, quả chín có nhiều vitamin.
	* Phát triển vận động:
MT12	- Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh
MT14	- Trẻ kiểm soát được vận động của mình.
MT16	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, sức bền khi thực hiện vận động
MT18	- Trẻ có thể thực hiện một số vận động của cổ tay, ngón tay
	2. Lĩnh vực phát triển nhận thức
	* Khám phá khoa học
MT20	- Trẻ thể hiện được sự tự tin, mạnh dạn, phản ứng nhanh với các tình huống xảy ra khi tham gia các hoạt động.
MT25	- Trẻ nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng gần gũi
MT26	- Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.
MT28	- Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình
	* Làm quen với toán.
MT37	Bước đầu trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: “Bao nhiêu, là số mấy”...
	3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ
MT51	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.
MT56	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao
MT59	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.
MT60	- Trẻ có thể chọn sách để xem
	4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội
MT69	- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.
MT74	- Trẻ nhận biết hành vi đúng – sai, tốt - xấu; yêu mến, quan tâm giúp đỡ người thân, bạn bè; chờ đến lượt khi được nhắc nhở
MT75	- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận hợp tác với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).
MT77	- Trẻ không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.

	5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ
MT79	- Trẻ biết chú ý nghe, thể hiện sự thích thú theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.
MT85	- <i>Tự tin thể hiện, bộc lộ cảm xúc âm nhạc của bản thân (hát, nhảy, chơi nhạc cụ...)</i>
MT87	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.
MT92	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.

II. Yêu Cầu ,chuẩn bị

1.Yêu cầu

* Nhánh 1:

- Trẻ biết Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo . Trẻ nhận biết được mục đích đo là để biểu diễn dung tích của một vật qua vật được chọn làm đơn vị đo. Trẻ biết biểu diễn kết quả đo.
- Trẻ nhớ tên truyện và tên các nhân vật trong truyện: Kể chuyện trẻ nghe: Hồ nước và mây. Trẻ hiểu nội dung câu truyện:
- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái:g
- Trẻ biết cấu tạo của các chữ cái:g
- Tìm đúng thẻ chữ cái g, Biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.
- Trẻ biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động “Bật tách khếp chân qua 5 ô”cách bật liên tục về phía trước Bật tách khếp chân qua 5 ô
- Trẻ biết Nặn cầu vòng (Mẫu)Trẻ biết dùng các kỹ năng tạo hình: lăn dọc, uốn cong để tạo ra cầu vòng đẹp. Biết xen kẽ màu để tạo thành cầu vòng 7 sắc màu rực rỡ

* Nhánh 2:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả sáng tác bài thơ.Trẻ đọc thuộc bài thơ “Che mưa cho bạn.”,hiểu được nội dung ý nghĩa của bài thơ. Rèn kỹ năng đọc to, rõ ràng, dứt khoát. Phát triển tư duy, ngôn ngữ mạch lạc, sự chú ý có chủ định của trẻ
- Tìm hiểu về gió Giúp trẻ hiểu được gió tự nhiên, gió nhân tạo thông qua đồ vật trẻ biết tạo ra gió khi trời nóng bức, biết tốc độ của gió nhanh chậm khi dùng quạt máy
- Trẻ biết các bước (quy trình) pha nước cam và thực hiện được các bước pha nước cam. Trẻ biết lợi ích, tác dụng của nước cam đối với cơ thể mình.
- Trẻ biết tên bài hát, biết hát theo nhạc của bài hát, Cho tôi đi làm mưa với » “Mưa bóng mây,nhận biết được một số dụng cụ âm nhạc như song loan, sắc xô, phách tre, trống...Trẻ nhớ tên bài hát tác giả. Hát thuộc đúng giai điệu nhịp điệu của bài hát. Trẻ biết VĐ minh họa theo giai điệu lời bài hát.

* Nhánh 3:

- Trẻ nhớ tên chuyện, biết các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện
- Vẽ tô màu chiếc ô. Biết cách sắp xếp bố cục hài hòa trong tranh.
- Trẻ nhận biết làm quen chữ y, phát âm đúng chữ cái y .Trẻ nhận ra chữ cái “y,” trong từ trọn vẹn. Trẻ nhận biết “ y ” qua các chữ in thường, viết thường, in hoa.

So sánh và phân biệt chữ “y” Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vận động, chơi trò chơi chữ cái để phát triển khả năng nhận biết, phát âm các chữ cái.

*** Nhánh 4:**

- Trẻ thuộc thơ, đọc diễn cảm và hiểu ý nghĩa nội dung bài thơ: “ Em yêu mùa hè »
- Trẻ biết cách xử lí khi bị yêu cầu cởi hết quần áo để cho người khác xem/quay phim, chụp ảnh
- Trẻ biết mùa hè là mùa nóng nhất trong năm: Mùa hè trời nắng nóng, hay có mưa rào
- Trẻ biết tên bài tập vận động cơ bản: Nhảy lò cò 3-4m. Trẻ biết cách nhảy lò cò.
- Giáo dục trẻ giữ vệ sinh trong mùa hè: thường xuyên tắm gội, giữ thân thể và quần áo sạch sẽ, mặc quần áo mỏng, sáng màu.....
- Quần áo trẻ phù hợp với thời tiết mùa hè
- Hoạt động của con người phù hợp với thời tiết mùa hè
- Ảnh hưởng của thời tiết mùa hè đến con người, cây cối, con vật

2. Chuẩn bị

*** Nhánh 1:**

- 5 chai nhựa 500ml, 3 chai to (2 lit), 5 cốc nhỏ, 5 phễu, 5 khăn, 5 chậu nhỏ, nước
- Mô hình sân khấu rối và các nhân vật trong chuyện
- Hình ảnh PowerPoint câu chuyện: Hồ nước và mây
- Tranh ảnh về mây, mưa, hiện tượng cầu vồng. Mẫu sẵn của cô. Đất nặn, bảng con, khăn lau, nhạc.
- Dụng cụ AN, đĩa nhạc, Xắc xô, phách tre, mũ múa.
- Thẻ chữ g, hình ảnh “cầu vồng”
- Băng dính dán vạch, vòng thể dục, nhạc khởi động, hồi tĩnh, tập bài tập phát triển chung, Trang phục của cô gọn gàng, Xắc xô. Trang phục của trẻ gọn gàng.

*** Nhánh 2:**

- Tranh vẽ gió nhẹ khi điều đang bay, 1 bức tranh gió mạnh cây cối ngã nghiêng
- Bể nước nhỏ, một tấm vải, quạt máy, quạt giấy, chong chóng, vật nhẹ vật nặng
- Tranh thơ.
- 1 cái cốc, 1 cái thìa, 1 quả cam, 4 lọ đường, dụng cụ vắt cam (2 – 3 trẻ 1 dụng cụ vắt), 1 khăn lau tay

*** Nhánh 3:**

- Nhạc bài “Cho tôi đi làm mưa”, “ Hạt mưa và em bé”, “ Hạt nắng hạt mưa”.
- Trang phục của cô gọn gàng, ghế thể dục của cô.
- Tranh truyện: Nàng tiên mưa
- Đám mây, ông mặt trời, đồ dùng đồ chơi quanh lớp
- Thẻ chữ y

*** Nhánh 4**

- Tranh hoặc powerper có các slide máy tính bài thơ “ em yêu mùa hè”
- Giấy A4, sáp màu, bút chì, tranh chiếc ô của cô

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

Hoạt động	Tuần 1 Ngày 23/3 - 27/3/2026	Tuần 2 Ngày 30/3- 03/4/2026	Tuần 3 Ngày 06/04 - 10/04/2026	Tuần 4 Ngày 13/4 - 17/3/2026	Lưu ý
Chủ đề	Giọt nước kỳ diệu của bé	Bầu trời hôm nay thế nào bé ơi	Bốn mùa đáng yêu	Bé mặc gì khi mùa hè đến	
Đón trẻ trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Cho trẻ nghe những bài hát về chủ đề. Nhắc nhở trẻ ăn mặc theo mùa (mùa hè áo quần mỏng, cộc tay). - Trò chuyện về các nguồn nước, giáo dục trẻ biết giữ gìn, bảo vệ nguồn nước sạch không bị ô nhiễm... + Chơi ở nơi an toàn: Tránh nơi nguy hiểm như ao hồ sông suối Trò chuyện về ngày giỗ tổ Hùng Vương 10. 03 âm lịch 				
TDBS	<p>1. Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe bài hát Quốc ca - Rèn kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn trẻ đi theo hàng, bám tay vịn khi lên xuống cầu thang. + Hướng dẫn trẻ biết xếp hàng, biết chờ các bạn xếp đủ vào hàng mới đi ra sân, đi vào lớp. + Trẻ tập được theo cô các động tác của bài tập phát triển chung + Trẻ có kỹ năng tập khéo léo, đều. - Trẻ có tinh thần tập luyện vui vẻ, giúp cơ thể khỏe mạnh. - Giáo dục trẻ tác dụng của thể dục sáng. - Trẻ có tinh thần tập luyện vui vẻ, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. <p>2. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ - Trẻ trang phục gọn gàng dễ vận động <p>3. Tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát Quốc ca, đọc 5 điều Bác Hồ dạy vào sáng thứ 2 * Khởi động: Cho trẻ chạy thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi chân, chạy về hàng tập btptc * Trọng động: Tập kết hợp với bài hát “nắng sớm” - Hô hấp: Thổi nỏ - Tay: Tay đưa ra trước lên cao - Chân: Chân bước ra trước khụy gối. chân sau thẳng - Bụng: quay người sang hai bên - Bật: Bật tách chân * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2- 3 vòng 				

	2	LVPTTC Thẻ đục VĐCB: Bật tách khớp chân qua 5 ô TCVĐ: Tiếp sức (T/h sách bé với 5 điều BH dạy tr 19)	LVPTTC DD & SK: Đề tài: Tập pha nước cam	LVPTTC Thẻ đục + VĐCB: Truyền bóng qua đầu, qua chân TCVĐ: Lộn cầu vòng	LVPTTC Thẻ đục VĐCB: Nhảy lò cò 3-4m	
	3	LVPTNT Toán HĐ: Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo	LVPTTC& KNXH KPKH tìm hiểu về gió (T/h sách KPKH tr 23)	LVPTNT Toán HĐ: Đo dung các vật diễn đạt và so sánh kết quả đo	LVPTNT KPKH: Tìm hiểu về mùa hè	
	4	LVPTNN Văn học Đề tài: Kể chuyện trẻ nghe: Hồ nước và mây	LVPTNN Đề tài: Dạy trẻ thuộc thơ: Che mưa cho bạn.	LVPTNN Đề tài: Kể chuyện trẻ nghe: Nàng tiên mưa.	LVPTNN Thơ: Em yêu mùa hè (steam)	
HDH	5	LVPTTM Tạo hình Đề tài : Nặn cầu vòng (Mẫu)	LVPTKNTC XH HĐ: Bé sẽ làm gì khi người lớn cúi gắt/ tức giận	LVPTTM Tạo hình HĐ: Vẽ tô màu chiếc ô (Thực hiện sách LQTH trang 29)	LVPTTC& KNXH Sử lý khi bị yêu cầu cởi quần áo cho người khác quay phim, chụp ảnh	
	6	LVPTNN HĐ: Làm quen chữ g (Thực hiện sách LQCC trang 25)	LVPTTM Âm nhạc NDTT :Hát VĐ “Cho tôi đi làm mưa với” NDTH: NH: “Mưa bóng mây ” TC "Ai đoán giỏi	LVPTNN HĐ: Làm quen chữ y (Thực hiện sách LQCC trang 26)	LVPTTM Âm nhạc DH: Mùa hè đền Nghe hát: Hạt mưa và em bé. TCAN: Ai nhanh nhất	

HD NT	2	HDCCĐ: Thổi nước ra khỏi chai - TCVĐ: Vận chuyển nước. - Chơi tự do: vòng, bóng, phấn, lá cây.	HDCCĐ TN: Vật chìm, vật nổi TCVĐ: Vận chuyển nước CTD: Chơi với lá cây, vòng, bóng, phấn	HDCCĐ TN: “Trộn dầu với nước” TCVĐ: Kéo co CTD: Chơi với lá, vòng, bóng	HDCCĐ Đai phun nước mini * TCVĐ: Vũ điệu vui nhộn * CTD: Chơi với vòng, bóng, lá cây
	3	HDCCĐ: Quan sát thời tiết - TCVĐ: Kéo co - Chơi tự do: Chơi với lá, vòng, bóng trên sân trường	HDCCĐ QS: Thời tiết. TCVĐ: Mèo đuổi chuột. CTD : Chơi với phấn, vòng, lá cây	HDCCĐ QS Cây tượng quân. TCVĐ: Rồng rắn lên mây CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	HDCCĐ Quan sát trang phục mùa hè. - TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ - CTD: Chơi theo ý thích
	4	HDCCĐ: QS cây bàng. - Trò chơi vận động: Nhanh tay chọn đúng - Chơi tự do chơi với bóng, vòng, cát.	HDCCĐ: QS: Sự kỳ diệu của không khí Trò chơi vận động: kéo co Chơi tự do: Vẽ phấn, lá cây	HDCCĐ TN: Nước đã biến đi đâu. TCVĐ: Vận chuyển nước. Chơi tự do : Chơi xích đu, cầu trượt, gập lá, xem tranh.	HDCCĐ Khám phá về nhiệt độ - TCVĐ: Trời nắng, trời mưa - CTD: Chơi với đu quay cầu trượt.
	5	HDCCĐ : Quan sát vườn rau. - TCVĐ: Thi xem tổ nào nhanh - Chơi tự do: với phấn, hạt hạt, nước, giấy	HDCCĐ QS: Quá trình phát triển của cây từ hạt. TCVĐ : Tim đúng vườn cây. CTD: Chơi với vòng phấn, cát sỏi...	HDCCĐ QS hoa sân trường. TCVĐ : Đong nước Chơi tự do : Tung bóng, vẽ phấn trên sân trường, bật vòng...	HDCCĐ Làm trang phục bạn trai bạn gái từ lá cây - TCVĐ: Mèo đuổi chuột. - CTD: Chơi với vòng, bóng, lá cây...
	6	HDCCĐ: Quan sát sân trường, lao động dọn vệ	HDCCĐ Quan sát cây ban. - Trò chơi	HDCCĐ TN: Làm nổi một vật chìm TCVĐ: Nhảy	HDCCĐ: Quan sát cây hoa giấy TCVĐ:Ếch

		sinh sân trường. TCVD: Mèo đuôi chuột. Chơi tự do: Tưới cây, xem tranh,	vận động: Nhanh tay chọn đúng - Chơi tự do chơi với bóng, vòng, cát.	qua suối nhỏ Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, vòng, bóng, phấn	Ộp Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời	
HĐ thay thế HĐG	5	Giao lưu trò chơi khối 4 tuổi	Vận động theo bài hát “ Bé yêu biển”	HĐ cho trẻ lau dọn vs, làm đồ chơi	Giao lưu văn nghệ cuối chủ điểm	
HĐG	GÓC TRỌNG TÂM					
	<p>Góc xây dựng: Xây hồ nước – Công viên nước Góc phân vai: Cửa hàng bán đồ dùng đi mưa – nấu ăn ngày mưa Góc học tập: Nhận biết – phân loại nước và hiện tượng tự nhiên Góc nghệ thuật: Vẽ – xé dán mưa, nắng, cầu vòng Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây – quan sát nước</p> <p>1. Góc xây dựng: Xây dựng khu vui chơi nước, hồ nước, suối (T1) Xây hồ nước công viên (T2) Xây dòng suối nhỏ (T3) Xây khu vui chơi ngày mưa (T4) Xây làng ven sông</p> <p>a, Yêu cầu - Trẻ biết sử dụng khối xây dựng tạo mô hình đơn giản về nước. - Biết sắp xếp bố cục hợp lý, gọn gàng. - Chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.</p> <p>b, Chuẩn bị - Khối gỗ, khối nhựa. - Cây xanh, hoa, hàng rào, mô hình nhà. - Vải xanh hoặc giấy xanh làm nước.</p> <p>C, Cách chơi - Trẻ xây hồ nước, suối, khu vui chơi nước. - Biết trang trí thêm cây, hoa, nhà cửa xung quanh. - Trẻ nhận xét sản phẩm của mình và của bạn. - Chơi xong biết giữ gìn sản phẩm.</p> <p>2. Góc phân vai: Cửa hàng bán đồ dùng khi trời mưa – nắng, nấu ăn (T1) Cửa hàng bán ô, áo mưa (T2) Cửa hàng bán nước giải khát (T3) Gia đình nấu ăn ngày mưa (T4) Cửa hàng bán đồ dùng đi biển</p> <p>A, Yêu cầu -Trẻ biết nhận vai chơi: người bán hàng, người mua, bố mẹ... - Biết giao tiếp lễ phép, nói câu đơn giản.</p>					

- Hứng thú chơi cùng bạn.

B, Chuẩn bị

- Ô, áo mưa đồ chơi. ly, cốc, đồ nấu ăn, tiền giả.

C, Cách chơi

- Trẻ thỏa thuận vai chơi.
- Đóng vai mua bán đồ dùng trời mưa – trời nắng.
- Nấu ăn, chăm sóc gia đình khi thời tiết thay đổi.
- Trò chuyện phù hợp vai chơi.

3. Góc học tập: Nhận biết – phân loại nước và hiện tượng tự nhiên

(T1) Nhận biết các nguồn nước

(T2) Phân loại hiện tượng mưa – nắng – gió

(T3) Xem tranh, kể tên hiện tượng tự nhiên

(T4) Nhận biết ích lợi của nước

A, Yêu cầu

- Trẻ gọi tên được một số hiện tượng tự nhiên.
- Phát triển quan sát và ghi nhớ.
- Ngồi học đúng tư thế.

B, Chuẩn bị

- Tranh lô tô mưa, nắng, cầu vồng, sông suối.
- Thẻ hình, bảng gài, tranh ghép.

C, Cách chơi

- Trẻ phân loại tranh theo yêu cầu.
- Ghép tranh đúng hiện tượng.
- Trò chuyện về ích lợi của nước.

4. Góc nghệ thuật

(T1) Vẽ trời mưa

(T2) Hát vận động bài hát về mưa – nắng

(T3) Xé dán cầu vồng

(T4) Tô màu ông mặt trời – đám mây

A, Yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng kỹ năng tạo hình đơn giản.
- Hát đúng giai điệu, vận động theo nhạc.
- Hứng thú tham gia hoạt động.
- Phát triển thẩm mỹ, sáng tạo.

B, Chuẩn bị

- Giấy màu, hồ dán.
- Bút sáp màu, đất nặn.
- Nhạc, loa.

C, Cách chơi

- Trẻ chọn hoạt động tạo hình theo tuần.
- Làm sản phẩm theo ý thích.
- Hát vận động sau khi hoàn thành.
- Cát dọn đồ dùng gọn gàng.

5. Góc thiên nhiên

	<p>(T1): “Bé tưới cây bằng nước” (T2): “Quan sát nước thấm vào đất” (T3): “Khám phá nước sạch – nước bẩn” (T4): “Chăm cây sau trời mưa”</p> <p>A, Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ gọi tên một số cây quen thuộc. - Biết hoạt động chăm sóc cây. - Nhận xét sự thay đổi của cây. - Hợp tác khi chơi. <p>B, Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chậu cây, bình tưới. - Khăn lau lá, xẻng nhỏ. - Hình ảnh nước sạch – bẩn. <p>C, Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn cây chăm sóc. - Tưới nước, lau lá, quan sát cây. - Trao đổi với bạn về sự thay đổi của cây. - Thu dọn đồ dùng sau khi chơi. <p>D, Giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu thiên nhiên, tiết kiệm nước. - Biết bảo vệ môi trường. - Rèn tính nhẹ nhàng, cẩn thận. 					
HD ăn ngủ VS	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh rửa tay, rửa mặt chuẩn bị cho trẻ ăn trưa - Động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất, biết giữ gìn vệ sinh trong khi ăn, không nói chuyện. Đảm bảo giấc ngủ trưa cho trẻ. 					
HD Chiều	2	1. Đọc đồng “ Trồng đậu, trồng cà”. 2. Trò chơi: Tìm số nhà 3. NGCN. 4.VSTT.	1.Đọc ĐĐ: “ Mèo đi câu cá 2. Chơi tự do ở các góc. 3. NGCN. 4.VSTT.	1. ĐĐ: “ Trồng đậu, trồng cà”. 2. Làm quen với vở tập tô 3. NGCN. 4.VSTT.	1.ĐĐ “ Chú Mèo đi học 2. Chơi với đồ chơi trong lớp. 3. NGCN. 4.VSTT.	
	3	1. LQTA/PM Futurelang: Letter “I” 2. Chơi theo ý thích 3. NGCN. 4.VSTT.	1. LQTA/PM Futurelang: Letter “J” 2. Trò chơi dung dăng dung dẽ 3. NGCN. 4.VSTT.	1. LQTA/PM Futurelang: Letter “K” 2. Xem tranh ảnh về Bác Hồ 3. NGCN. 4.VSTT.	1. LQTA/PM Futurelang: Letter “L” 2. TCDG: Lộn cầu vòng 3. NGCN. 4.VSTT.	
	4	1. TCDG: “Lộn cầu vòng” 2. T/C về các	1. TCDG. “ Kéo vòng dây”. 2. Làm quen	1. TCDG: “Lộn cầu vòng” 2. Trò chơi	1. TCDG. “ Kéo vòng dây”. 2. Chơi với	

	nguồn nước. 3. NGCN. 4.VSTT.	với sách tạo hình 3. NGCN. 4.VSTT.	dân gian : Đua thuyền 3. NGCN. 4.VSTT.	đồ chơi trong lớp. 3. NGCN. 4.VSTT.	
5	1. LQTA/PM Futurelang: Pond, Beach 2. Trò chơi «Đua xe về thăm lăng bác» 3. NGCN. 4.VSTT.	1. LQTA/PM Futurelang: Rain, Sun 2. Trò chơi dân gian: Thả đĩa ba ba 3. NGCN. 4.VSTT.	1. LQTA/PM Futurelang: Spring, Summer 2. Hát múa : Ai yêu nhi đồng bằng Bác HCM 3. NGCN. 4.VSTT.	1. LQTA/PM Futurelang: Hat, Dress 2. Chơi tự do ở các góc. 3. NGCN. 4.VSTT.	
6	1.DCVN: “Gửi anh một khúc dân ca.”DC Nam Bộ. 2. Vui vn bình bầu bé ngoan 3. NGCN. 4.VSTT.	1. DCVN “Xòe hoa” Dc thái 2. Vui VN bình bầu bé ngoan 3. NGCN. 4.VSTT.	1. 1.DCVN: “Gửi anh một khúc dân ca.”DC Nam Bộ. 2. Vui VN bình bầu bé ngoan 3. NGCN. 4.VSTT.	1. DCVN “ Xòe hoa” Dc thái 2. Vui VN bình bầu bé ngoan 3. NGCN. 4.VSTT.	

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: GIỌT NƯỚC KỶ DIỆU CỦA BÉ

(Thực hiện từ ngày: 23/3 -27/3/2026)

GV thực hiện: Mầu Thị Kiều Hưng

Thứ 2 ngày 23 tháng 03 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TDS.

* Đón trẻ:

- Khi trẻ đến lớp trẻ chào cô giáo, bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trên lớp
- Trò chuyện với trẻ về một số nguồn nước (Nước sông, nước suối, nước mưa, nước biển, nước giếng)
- Cô và trẻ cùng trò chuyện chủ đề

* TDS: Cô cho trẻ HĐ tập các động tác phát triển nhóm cơ.

- + Hô hấp: Hít vào, thở ra.
- + Tay: Co duỗi tay, vỗ hai tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu)
- + Lung, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải
- + Chân: Ngồi xổm, đứng lên bật tại chỗ.

II. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển thể chất

HĐ: Bật tách khếp chân qua 5 ô

TCVĐ: Tiếp sức

T/H sách Bé với 5 điều Bác Hồ dạy trang 19)

1. Mục đích yêu cầu.

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên vận động và biết thực hiện vận động “Bật tách khếp chân qua 5 ô”

1.2. Kỹ năng:

- Rèn trẻ kỹ năng bật tách khếp chân không dẫm vào vạch.
- Phát triển nhóm cơ và các tổ chức vận động cho trẻ.
- Trẻ tôn trọng nhu cầu, khả năng và sở thích đối với các hoạt động vận động của bản thân và người khác

1.3 Thái độ:

- Trẻ tự tin, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.
- Giáo dục trẻ có tinh thần đoàn kết, biết hợp tác với bạn khi tham gia trò chơi.

2. Chuẩn bị.

2.1. Chuẩn bị của cô:

- Băng dính dán vạch, Vòng thể dục, Nhạc khởi động, hồi tĩnh, tập bài tập phát triển chung, Trang phục của cô gọn gàng, Xắc xô

2.2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục của trẻ gọn gàng.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ chơi trò chơi “ Trời mưa” trò chuyện với trẻ về nguồn nước. - Hỏi thăm sức khỏe trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi
<p>2. Nội dung.</p> <p>* HD1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng khởi động trước khi vào hội thi: Đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi nhanh, đi kiễng gót, đi bằng mũi bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường, chuyển đội hình về 2 hàng dọc. - Cho 2 hàng tách thành 4 hàng ngang 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ khởi động cùng cô. - Trẻ xếp hàng,
<p>*HD2: Trọng động</p> <p>BTPTC (Tập theo bài: “Cho tôi đi làm mưa với” k/h với nơ tay)</p> <ul style="list-style-type: none"> + ĐT tay: Chân phải bước sang phải 1 bước rộng bằng vai, hai tay đưa ra trước ngang trước mặt lên cao, xuống trước mặt về tư thế chuẩn bị, sau đó lại đổi chân + ĐT Chân: 2 tay chống hông, 2 tay giơ lên trên đầu, khụy gối kết hợp tay đưa ra trước mặt, giơ tay trên đầu, về tư thế chuẩn bị + ĐT bụng: Đứng hai chân rộng bằng vai, 2 tay giơ lên cao quá đầu cúi xuống, 2 chân thẳng, 2 tay chạm đầu ngón chân. Đứng lên, 2 tay giơ cao, về tư thế ban đầu. + ĐT bật: Bật tách chân sang 2 bên đồng thời 2 tay dang ngang. Bật chụm chân lại 2 tay đưa lên đầu, sau đó bật 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập theo bài hát 2 lần. 2l x 4n. 2l x 4n 2l x 4n 3l x 8n

<p>tách chân đưa 2 tay sang ngang rồi trở về tư thế chuẩn bị. + Cho trẻ dồn 2 hàng ngang đối diện nhau. VĐCB: “Bật tách khếp chân qua 5 ô” - Các con có ý tưởng gì cho thử thách ngày hôm nay?</p> <p>- Làm thế nào để vượt qua thử thách này? - Cô cho trẻ thực hiện ý tưởng của mình - Cô khái quát: Để đến bên kia sông, cả nhà mình sẽ phải vượt qua thử thách đó là “bật tách khếp chân qua 5 ô”, các con đã ai biết bật như thế nào chưa? - Ai dũng cảm xung phong lên bật trước? (Khuyến khích động viên trẻ) - Các con vừa được làm gì? Khi thực hiện chúng mình cảm thấy như thế nào? - Vừa rồi mẹ thấy chúng mình đã biết bật tách khếp chân rồi đấy. Nhưng để bật được đúng hơn và khéo léo hơn các con hãy nhìn mẹ bật trước nhé! - Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích - Cô làm mẫu lần 2 : Cô đứng trước vạch chuẩn, 2 tay chống hông, khi có hiệu lệnh cô bật chụm 2 chân vào ô thứ nhất, rồi tách 2 chân vào ô thứ hai, cứ như vậy cho đến hết 5 ô. Khi bật chú ý không chạm vạch. Thực hiện xong thì nhẹ nhàng đi về cuối hàng đứng và bạn tiếp theo sẽ lên thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Mời 2 trẻ lên thực hiện (Nhắc lại cách bật) - Lần lượt cho trẻ thực hiện + Lần 1 trẻ bật cô bao quát, sửa sai cho trẻ, trẻ nào thực hiện chưa đúng cô hướng dẫn cho trẻ thực hiện lại. + Lần 2: Thi đua giữa các tổ . cô bao quát và sửa kỹ năng cho trẻ - Cô và các con vừa thực hiện vận động gì? - Hai trẻ thực hiện tốt lên thực hiện lại - Cô hỏi kỹ năng bài tập. - Cô nhận xét và khái quát lại kỹ năng bài tập. TCVD : “Chạy tiếp sức” - Cô nói cách chơi, luật chơi: Chia trẻ thành 2 đội, xếp thành 2 hàng dọc đứng trước vạch xuất phát. Trẻ đứng đầu mỗi đội cầm khăn. Khi có hiệu lệnh của cô, 2 bạn đứng đầu hàng chạy thật nhanh vòng qua cờ rồi chạy về vạch xuất phát, trao khăn cho bạn thứ 2. Bạn đứng thứ 2 tiếp tục chạy như vậy, lần lượt cho đến hết. Đội nào chạy hết lượt trước là thắng cuộc. - Cả lớp chơi 2 - 3 lần. - Cô quan sát động viên trẻ.</p>	<p>Nhảy qua ô, bước qua ô. - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện ý tưởng</p> <p>- Bật tách khếp chân qua 5 ô</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- 2 trẻ khá tập</p> <p>- Trẻ tập</p> <p>- Bật tách khếp chân qua 5 ô. - Trẻ tập - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi TC</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tuyên bố đội thi thắng cuộc và trao quà cho 2 đội thi. - Hỏi lại trẻ tên bài tập - GD trẻ: Các bé thân mến! Bác Hồ từng nói “ Có sức khỏe và có tất cả”. Các con nhớ luôn giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất, hằng hái tập thể dục thể thao theo lời kêu gọi của Bác mỗi ngày để có sức khỏe tốt. *HD 3: Hài tĩnh. - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh lớp. Trẻ làm sách: Bé với 5 điều Bác Hồ dạy trang 19) 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi nhẹ nhàng
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Thổi nước ra khỏi chai

Trò chơi: Chuyển nước

Chơi tự do. vòng, bóng, phấn, lá cây.

1. Mục đích - yêu cầu:

- Kiến thức: Tạo cho trẻ tính ham hiểu biết, kích thích tính tò mò
- Kỹ năng: Trẻ có kỹ năng quan sát và ghi nhớ để trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc
- Thái độ: Trẻ có ý thức học tập tốt

2. Chuẩn bị: Một chai không, một ống nhựa để thổi vào một chậu nước đầy

3. Tiến hành:

*** Gây hứng thú:**

- Cô trò hát bài “Cho tôi đi làm mưa với” cô đưa ra chậu nước và cái chai hỏi trẻ sẽ làm gì hôm nay.

*** HĐCCĐ: “ Thổi nước ra khỏi chai”**

- Đặt chai nằm nghiêng trong chậu nước cho nước tràn vào chai. Khi chai đầy nước úp ngược lại sao cho miệng chai tiếp xúc với đáy chậu. Nước vẫn ở trong chai.

- Ngâm miệng vào một đầu của ống nhựa đã chuẩn bị, luồn đầu kia của ống nhựa vào miệng chai và thổi mạnh.

- Cho trẻ quan sát nhận xét hiện tượng gì sẽ xảy ra (nước từ từ ra khỏi chai)

- Cho trẻ suy đoán, lý giải theo cách hiểu của trẻ vì sao có hiện tượng đó. Tại sao nước ra khỏi chai?

- Sau đó cô giải thích cho trẻ nước ra khỏi chai là vì khi ta thổi không khí đã được thổi vào đó chiếm mất chỗ.

*** Trò chơi vận động:** Vận chuyển nước: Cô nêu cách chơi, luật chơi, cho trẻ chơi 2 – 3 lần

*** Chơi tự do:** Vòng, bóng, phấn, lá cây.

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC

Góc xây dựng: Xây hồ nước công viên

Góc phân vai: Cửa hàng bán ô, áo mưa

Góc học tập: Nhận biết các nguồn nước

Góc nghệ thuật: Vẽ trời mưa

Góc thiên nhiên: Bé tưới cây bằng nước

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1. Đọc đồng dao về chủ đề “Trồng đậu, trồng cà”.

a. Yêu cầu:

- Trẻ thuộc nhớ tên bài đồng dao
- Trẻ hiểu nội dung bài đồng dao “Trồng đậu, trồng cà”.

b. Chuẩn bị:

- Địa điểm lớp học sạch sẽ thoáng mát, trang phục, đầu tóc trẻ gọn gàng.

c. Tiến hành:

* HD1: Gây hứng thú.

Cô và trẻ hát bài “cho tôi đi làm mưa” cùng trò chuyện về nội dung bài hát.

* HD2: Hoạt động có chủ đích:

- Các con ạ cây xanh rất có ích cho cuộc sống con người cây thì cho ta gỗ, cây cho bóng mát, cây làm cảnh, cây cho ta hoa thơm quả ngọt nhưng để cây lên được xanh tốt thì cần rất nhiều các yếu tố như đất, nước, không khí, nước là một trong những yếu tố quan trọng cho sự phát triển của cây. Cô cháu mình cùng đọc bài đồng dao “Trồng đậu, trồng cà”. này nhé: Cô hướng dẫn trẻ đọc.

- Cô đọc cho trẻ nghe 1- 2 lần.

- Sau đó cho trẻ đọc theo cô theo hình thức cả lớp, tổ, nhóm, các nhân trẻ đọc.

- Cho trẻ đọc theo hình thức đọc đuổi, đọc nối tiếp.

* HD3: Kết thúc.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

2. Trò chơi: Tìm số nhà

- Cô giới thiệu trò chơi luật chơi - cách chơi

- Trẻ chơi cô quan sát và chơi cùng trẻ

- Nhận xét quá trình chơi

3. Đánh giá cuối ngày. Cô N. xét các hđ của trẻ trong ngày.

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét về bản thân mình và bạn xem hôm nay đã ngoan hay chưa ngoan? Tại sao?

- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.

- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

4. VSTT. Cô CB đồ dùng cá nhân ba lô, quần áo cho trẻ về

VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....

-Trạng thái cảm xúc:

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....
.....
.....

- Những trẻ lưu ý đặc biệt

.....
.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

- Điều chỉnh:.....

Thứ 3 ngày 24 tháng 03 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TDS.

* Đón trẻ:

- Khi trẻ đến lớp trẻ chào cô giáo, bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trên lớp
- Trò chuyện với trẻ về một số nguồn nước (Nước sông, nước suối, nước mưa, nước biển, nước giếng)
- Cô và trẻ cùng trò chuyện chủ đề

* TDS: Cô cho trẻ HĐ tập các động tác phát triển nhóm cơ.

+ Hô hấp: Hít vào, thở ra.

+ Tay: Co duỗi tay, vỗ hai tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu)

+ Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải

+ Chân: Ngồi xổm, đứng lên bật tại chỗ.

II.HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển nhận thức

HĐ: Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo

1.Mục đích yêu cầu

1.1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết được mục đích đo là để biểu diễn dung tích của một vật qua vật được chọn làm đơn vị đo. Trẻ biết biểu diễn kết quả đo.

1.2. Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng đo dung tích và nói được kết quả đo
- Trẻ có quyền được tham gia hoạt động

1.3.Thái độ:

- Hứng thú với giờ học tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

2. Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô:

- 5 chai nhựa 500ml, 5 chiếc cốc, chậu đựng, nước, khăn lau, phiếu

2.2. Đồ dùng của trẻ:

- 5 chai nhựa 500ml, 3 chai to (2 lit), 5 cốc nhỏ, 5 phiếu, 5 khăn, 5 chậu nhỏ, nước

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ
1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với” trò	- Trẻ hát, trò chuyện

<p>chuyện với trẻ về nguồn nước.</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>* HD 1: Ôn đếm đến 5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đẻ đo dung tích cô cần sử dụng dụng cụ gì? - Trên bàn có bao nhiêu chai nhựa? (Cho trẻ đếm và cô gắn thẻ số 5 tương ứng) - Cho trẻ đọc số 5 - Những chai nhựa này dùng để làm gì? - Cô còn có gì đây? (Giáo viên đặt 5 chiếc cốc lên bàn) - Trên bàn có bao nhiêu chiếc cốc? (Cho trẻ đếm và cô gắn thẻ số 5 tương ứng) - Cho trẻ đọc số 5 - Chúng mình dùng cốc để làm gì? - Chúng mình thử đoán xem chai nhựa này chứa được bao nhiêu cốc nước? - Để biết được trong chai nhựa chứa được bao nhiêu cốc nước các con hãy quan sát xem cô đo nhé! <p>* HD 2: Dạy trẻ đo dung tích bằng 1 đơn vị đo</p> <p>+ <i>Cô làm mẫu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Cô đổ đầy chai nước - Bước 2: Cô đo dung tích của 1 chai nước xem bằng bao nhiêu cốc nước. <p>Cô tiến hành thao tác đo dung tích và dùng lời hướng dẫn: Tay trái cô cầm cốc, tay phải cô cầm chai nước. Cô đổ nước từ chai sang cốc sao cho đến vạch kẻ đỏ của miệng cốc nước (đổ thật khéo và không làm trào nước ra ngoài) , cô tiếp tục đổ nước trong chai ra các cốc cho đến hết .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 3: Khi đo xong , diễn đạt kết quả đo <p>+ Như vậy dung tích của chai nước bằng bao nhiêu cốc nước?</p> <p>+ Kết luận: “dung tích của chai nước bằng 5 cốc nước”</p> <p>+ <i>Trẻ thực hiện:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia lớp thành 5 nhóm , các nhóm cùng nhau đo dung tích của nước trong chai nhựa bằng cốc. - Cô đến từng nhóm hướng dẫn trẻ cách đo dung tích - Cho từng nhóm diễn đạt kết quả đo - Cô nhận xét cách đo và kết quả đo của trẻ. <p>* HD3: Trò chơi “Cùng chung sức”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Chị chia lớp mình thành 3 đội, mỗi đội xếp thành 1 hàng. Khi có hiệu lệnh lần lượt từng bạn đứng đầu hàng sẽ bật qua vòng tròn và lên mức nước trong chậu đong vào chai rồi về cuối hàng đứng và 	<p>cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chai nhựa ạ - Trẻ đếm có 5 chai - Trẻ đọc - Dùng để đựng nước - Có cốc ạ - Trẻ đếm có 5 chiếc cốc - Trẻ đọc - Đẻ đo nước trong chai - Vâng ạ - Quan sát và lắng nghe - Trẻ thực hiện - Chai nhựa chứa được 5 cốc nước - Trẻ lắng nghe
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>bạn tiếp theo lên thực hiện lần lượt như vậy. Thời gian là 1 bản nhạc. Đội nào đong được nhiều nước vào chai nhất sẽ là đội thắng cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Mỗi lượt chơi lên đong chỉ được đong 1 chai nước - Tổ chức cho trẻ chơi - Nhận xét, tuyên dương trẻ sau mỗi lần chơi. - Giáo dục: Giáo dục trẻ phải sử dụng nước tiết kiệm và bảo vệ những nguồn nước . <p>3. Kết thúc:- Hát bài giọt mưa và em bé cùng cô.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

HĐCC Đ: Quan sát thời tiết

TCVD: Kéo co

Chơi tự do : Chơi với lá, vòng, bóng trên sân trường

1. Mục đích - yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ quan sát và nói được đặc điểm của thời tiết ngày hôm đó
- Kỹ năng: Trẻ có kỹ năng quan sát và ghi nhớ để trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc
- Thái độ: Trẻ có ý thức học tập tốt

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát thuận lợi, góc chơi.

3. Tiến hành:

*** HĐCCĐ: Quan sát thời tiết**

- Hôm nay cô cháu mình cùng đi chơi trước khi đi cô hỏi sức khoẻ của chúng mình như thế nào? Cô điễm danh trẻ.
- Chúng mình đó sẵn sàng cho buổi đi chơi chưa?
- Nào cô cháu chúng mình cùng đi (đi một vòng)
- Chúng mình vừa được đi ở đâu?
- Chúng mình thấy bầu trời ngày hôm nay như thế nào?
- Không khí có dễ chịu không?
- Chúng mình có biết đây là mùa gì không?
- Thời tiết của mùa thu chúng mình thấy âm hay lạnh?
- Thời tiết mùa thu chúng mình thường ăn mặc như thế nào?
- Khi đi học thời tiết nắng các con phải làm gì?....
- Giáo dục trẻ biết cách ăn mặc cho phù hợp với thời tiết, khi đi học phải đội mũ nón, đi giày dép.

*** TCDG: "Kéo co":**

- Cô hỏi cách chơi ,luật chơi. tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

*** Chơi tự do: Chim nổi, lá, vòng... Cô tổ chức cho trẻ chơi và bao quát trẻ**

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC :

Góc xây dựng: Xây hồ nước công viên

Góc phân vai: Cửa hàng bán ô, áo mưa

Góc học tập: Nhận biết các nguồn nước

Góc nghệ thuật: Vẽ trời mưa

Góc thiên nhiên: Bé tưới cây bằng nước

<p>Hình 3: a) Igloo – Lều tuyết b) Insect – Côn trùng</p> <p>Hình 4: a) Ink – Mực b) Inchworm – Sâu đo</p> <p>Hình 5: a) Igloo – Lều tuyết b) Iguana – Kỳ nhông</p> <p>Task 2: Nghe và chọn từ phù hợp - Cô mở trong phần mềm cho trẻ nghe và chọn hình ảnh tương ứng</p> <p>Task 3: nghe và nhắc lại các từ - Igloo, Insect, Inchworm, Ink, Iguana</p> <p>2.3: Trò chơi củng cố - Cô cho trẻ chơi trò chơi chọn câu trả lời đúng có trong phần mềm * <i>Hoạt động 3: Kết thúc</i> - Cô hỏi: “<i>What letter did we learn today?</i>” Cô nhận xét – khen trẻ Cho trẻ hát lại bài “A is for Apple” và kết thúc hoạt động.</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ trả lời: “Letter I.”</p> <p>- Trẻ hát</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------

2. Chơi theo ý thích:

- Cô chỉ trẻ chơi tự do ở các góc.

3. Đánh giá cuối ngày. Cô N. xét các hđ của trẻ trong ngày.

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét về bản thân mình và bạn xem hôm nay đã ngoan hay chưa ngoan? Tại sao?

- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.

- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

4.VSTT. Cô CB đồ dùng cá nhân ba lô, quần áo cho trẻ về.

VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....

-Trạng thái cảm xúc:

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....
.....
- Những trẻ lưu ý đặc biệt

.....
.....
- Biện pháp khắc phục:

.....
- Điều chỉnh:.....

Thứ 4 ngày 25 tháng 03 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TDS.

* Đón trẻ:

- Khi trẻ đến lớp trẻ chào cô giáo, bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trên lớp
- Trò chuyện với trẻ về một số nguồn nước (Nước sông, nước suối, nước mưa, nước biển, nước giếng)
- Cô và trẻ cùng trò chuyện chủ đề

* TDS: Cô cho trẻ HĐ tập các động tác phát triển nhóm cơ.

+ Hô hấp: Hít vào, thở ra.

+ Tay: Co duỗi tay, vỗ hai tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu)

+ Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải

+ Chân: Ngồi xổm, đứng lên bật tại chỗ.

II. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

HĐ: Kể chuyện cho trẻ nghe: Truyện Hồ nước và mây

1. Mục đích yêu cầu

1.1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên chuyện và các nhân vật trong chuyện “Hồ nước và mây” (Hồ nước, Mây, Ông mặt trời, bầy tôm cá).
- Hiểu được nội dung câu chuyện “Hồ nước và mây” và trả lời một số câu hỏi theo yêu cầu của cô.

1.2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ thích thú nghe cô kể chuyện và phát biểu trong giờ học.
- Trẻ biết mình có Quyền được bày tỏ ý kiến, được tôn trọng, lắng nghe ngữ điệu riêng, phát âm của trẻ. (Quyền tham gia)

1.3. Thái độ:

Giáo dục trẻ biết phải sống đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau không ai sống được một mình.

2. Chuẩn bị

a, Chuẩn bị của cô:

- Mô hình sân khấu và các nhân vật trong chuyện
- Máy tính, ti vi, loa, nhạc, không gian lớp học sạch sẽ

b, Chuẩn bị của trẻ:

- Tâm thế thoải mái, ngồi đúng tư thế.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem slide về một số hình ảnh: Mây, mưa, ông mặt trời, hồ nước, sông suối. - Vừa rồi các con được xem hình ảnh về gì? - Đó là một số hiện tượng tự nhiên các hiện tượng tự nhiên này có mối quan hệ mật thiết với nhau. Để biết được các hiện tượng tự nhiên có mối quan hệ ra sao, cô mời các con đến với câu chuyện "Hồ nước và Mây" nhé. <p>2. Nội dung</p> <p>*HD 1: Kể chuyện cho trẻ nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể chuyện cho trẻ nghe lần 1: Kết hợp minh họa + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? -Câu chuyện “Hồ nước và Mây” còn có hình ảnh rất xinh động, cô mời các con hướng lên màn hình để cùng xem nào? - Cô kể chuyện cho trẻ nghe lần 2: Kết hợp hình ảnh powrpoint <p>Kể trích dẫn, đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lớp mình vừa nghe cô kể câu chuyện gì? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào? * Đoạn 1: Mở đầu câu chuyện đã kể về sự tranh cãi của Hồ nước và Mây không cần đến nhau. “Vào một ngày cuối xuân...tận trời xanh”. + Hồ nước cuộn sóng nói gì với chị Mây? + Thế chị Mây đã trả lời Hồ nước ra sao? + Hồ nước đáp lại với chị Mây như thế nào? * Đoạn 2: Đoạn tiếp theo của câu chuyện kể về Hồ nước khi không có chị Mây làm mưa thì Hồ nước bị cạn kiệt không thể sống nổi. “ những ngày hè trời nắng chang chang... nếu không có chị thì tôi không thể sống 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem - Mây, mưa, ông mặt trời, hồ nước... - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe - Hồ nước và mây - Hồ nước và Mây. - Mây, Hồ nước, Bầy cá tôm, ông Mặt Trời. - Trẻ chú ý lắng nghe - Chị Mây ơi! Khi có ánh nắng, Tôi lóng lánh đẹp hẳn lên, thế mà chị lại che nắng của tôi mất rồi”. - Cô bé ơi! Nếu không có tôi thì sao có cô được”. - Tôi không cần gì chị, không có chị tôi cũng chẳng sao. - Trẻ chú ý lắng nghe

<p>được”.</p> <p>Lúc này, hồ nước mới hạ giọng cầu cứu: + Hồ nước đã cầu cứu chị Mây như thế nào?</p> <p>+ Bầy tôm cá than vãn sao các con? Nghe tiếng cầu cứu của Hồ nước và tiếng than vãn của bầy cá tôm, Chị Mây liền bay về tưới nước xuống Hồ suốt cả một ngày đêm. + Được tưới nước xuống, Hồ nước rói rít cảm ơn chị Mây như thế nào?</p> <p>* Đoạn 3: Đoạn cuối của câu chuyện kể về chị Mây bị teo tóp dần khi Hồ nước im lặng không bốc hơi. Cuối cùng cả hai đều nhận ra sự cần thiết của nhau và thấm thía bài học “Ở đời không ai sống được một mình”. (Cô kể: Hồ nước im lặng cả mùa thu và mùa đông... đến hết).</p> <p>+ Chị Mây đã sà xuống Hồ nước và khẽ nói điều gì?</p> <p>Nhờ những tia nắng của ông mặt trời chiếu xuống + Hồ nước bốc hơi lên làm cho những đám mây như thế nào? - Từ đó, Hồ nước và Mây không bao giờ tranh cãi kể công với nhau nữa. + Cả hai đều thấm thía bài học gì?</p> <p>Kể chuyện lần 3: Kết hợp xem vở kịch rồi Chuyện Hồ nước và mây không những dựng thành phim mà còn được kể lại bằng sân khấu rối nữa, giờ các con cùng hướng lên sân khấu để nghe và xem nào. + Giáo dục: Qua câu chuyện, cô mong rằng trong cuộc sống các con phải biết đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau và hiểu được bài học “ở đời không ai sống được một mình”.</p> <p>3. Kết thúc: - Cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với” ra ngoài .</p>	<p>Chị Mây ơi! Không có chị tưới nước xuống tôi chết mất”.</p> <p>- “Chúng tôi chết mất vì thiếu nước chị Mây ơi..”.</p> <p>- Cảm ơn chị Mây, nếu không có chị thì tôi không thể sống được.</p> <p>- Cô bé ơi! Không có cô bé, tôi cũng teo tóp dần không sống nổi. - Hồ nước bốc hơi làm cho chị Mây lớn dần, lớn dần lên).</p> <p>- “Ở đời không ai sống được một mình”.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe và xem hình ảnh sân khấu rối.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ hát đi ra ngoài.</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

III HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

HĐCCĐ: Quan sát cây bàng.

Trò chơi vận động: Nhanh tay chọn đúng

Chơi tự do: chơi với bóng, vòng, cát.

1. Mục đích - yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ quan sát biết được đặc điểm của cây bàng, biết lợi ích của cây bàng, biết trồng và chăm sóc cây bàng.

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ.
- Thái độ: Chơi trò chơi vui vẻ đoàn kết

2. Chuẩn bị:

- Cây bàng, góc chơi.

3. Cách tiến hành:

* HĐCCĐ: Quan sát “ Cây bàng”

- Cho trẻ đến địa điểm quan sát có cây bàng, cô đàm thoại cùng trẻ xem đây là cây gì?

- Cây bàng có những đặc điểm gì?
 - Thân cây như thế nào?
 - Ai có nhận xét gì về lá, cành cây?
 - Cây sống được là nhờ đâu?
 - Gốc cây như thế nào?
 - Mùa đông cây bàng như thế nào?
 - Vì sao cây bàng lại bị rụng lá?
 - Muốn cho cây xanh tốt quanh năm các con phải làm gì?
- > Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh.

* TVVD: Nhanh tay chọn đúng

- Cô giới thiệu trò chơi và tổ chức cho trẻ chơi

* Chơi tự do: với vòng, bóng cát.

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC :

Góc xây dựng: Xây hồ nước công viên

Góc phân vai: Cửa hàng bán ô, áo mưa

Góc học tập: Nhận biết các nguồn nước

Góc nghệ thuật: Vẽ trời mưa

Góc thiên nhiên: Bế tưới cây bằng nước

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. TCDG: Lộn cầu vòng.

* Mục đích yêu cầu. Rèn luyện thính giác, óc phán đoán. Cần một sân rộng vừa đủ cho số lượng người chơi

* Cách chơi, luật chơi:

- Cô hướng dẫn trẻ chơi
- Cho trẻ chơi cô bao quát trẻ
- Kết thúc cô NX

2. Trò chuyện với trẻ về các nguồn nước.

- Chuẩn bị một số tranh : Mệ đang múc nước giếng, nước mưa, tranh nước sông, nước suối, nước máy, nước biển

- Tiến hành : Cô trò chuyện với trẻ về nguồn nước thông qua các bức tranh, đặt câu hỏi đàm thoại theo từng nội dung các bức tranh đó.

- Chốt lại : Trong tự nhiên có rất nhiều các nguồn nước khác nhau, những nguồn nước đó rất cần thiết đối với con người, động vật và cây cối.

Vì vậy khi sử dụng nguồn nước mọi người phải tiết kiệm nước. Biết bảo vệ nguồn nước như không vứt rác bừa bãi, không xả chất độc hại ra môi trường.

3. ĐGCN. Cô N. xét các hđ của trẻ trong ngày.

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét về bản thân mình và bạn xem hôm nay đã ngoan hay chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

4. VSTT. Cô CB đồ dùng cá nhân ba lô, quần áo cho trẻ về

VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....

-Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ lưu ý đặc biệt

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

- Điều chỉnh:.....

Thứ 5 ngày 26 tháng 03 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TDS.

* Đón trẻ:

- Khi trẻ đến lớp trẻ chào cô giáo, bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trên lớp
- Trò chuyện với trẻ về một số nguồn nước (Nước sông, nước suối, nước mưa, nước biển, nước giếng)
- Cô và trẻ cùng trò chuyện chủ đề

* TDS: Cô cho trẻ HĐ tập các động tác phát triển nhóm cơ.

+ Hô hấp: Hít vào, thở ra.

+ Tay: Co duỗi tay, vỗ hai tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu)

+ Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải

+ Chân: Ngồi xổm, đứng lên bật tại chỗ.

II. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

HD: Nặn cầu vòng (mẫu)

(Thực hiện sách KPKH trang 21)

1. Mục đích yêu cầu:

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết dùng các kỹ năng tạo hình: lăn dọc, uốn cong để tạo ra cầu vòng đẹp.
- Biết xen kẽ màu để tạo thành cầu vòng 7 sắc màu rực rỡ

1.2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ sự khéo léo tỉ mỉ khi thực hiện các kỹ năng tạo hình.
- *Quyền được bày tỏ ý kiến, được tôn trọng, lắng nghe*

1.3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ thói quen nề nếp trong học tập.

2. Chuẩn bị:

2.1. Đồ dùng của cô:

- Tranh ảnh về mây, mưa, hiện tượng cầu vòng. Mẫu sẵn của cô. Đất nặn, bảng con, khăn lau, nhạc.

2.2. Đồ dùng của trẻ:

- Đất nặn, bảng con, khăn lau.....

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	HD của trẻ
1. Ổn định tổ chức - Cô cùng trẻ cùng đọc thơ “ Cầu vòng” Trò chuyện với trẻ về hiện tượng mưa, cầu vòng	Trẻ đọc
2. Nội dung. * HD1: Quan sát tranh mẫu và đàm thoại: - Cô cho trẻ quan sát mẫu của cô + Các con nhìn xem cô đã nặn được gì đây? + Cầu vòng cô nặn có đặc điểm gì? + Chiếc cầu vòng có những màu gì? Chúng mình có muốn nặn những chiếc cầu vòng thật đẹp không?	- Cầu vòng ạ - Trẻ nhận xét - Có ạ
* HD2: Cô làm mẫu: Cô hướng dẫn cách nặn: Cô chia đất và làm mềm đất Cô đặt đất xuống bảng, tay trái cô giữ bảng, lòng bàn tay phải cô lăn đất cô lăn dài các miếng đất màu xanh Tiếp tục đến màu vàng Cô làm đến các màu khác hỏi trẻ cô đang làm gì... Cô lăn dài các miếng đất rồi cô xếp liền nhau tạo thành chiếc cầu vòng thật đẹp - Sau đó cô lau tay vào khăn đã chuẩn bị sẵn.	Trẻ quan sát Trẻ quan sát cô nặn Trẻ quan sát và chú ý nghe
* HD3: Trẻ thực hiện: - Cô cho trẻ nhắc lại cách ngồi khi thực hiện bài tập. - Cô đi đến hướng dẫn giúp đỡ những trẻ còn yếu cùng hoàn thành sản phẩm.	Trẻ thực hiện

<ul style="list-style-type: none"> - Động viên để trẻ hoàn thành sản phẩm của mình. * HĐ4: Trưng bày sản phẩm: - Cô cùng trẻ nhận xét về chiếc cầu vồng đẹp sáng tạo về đẹp sáng tạo. - Cho trẻ trao đổi về cách thực hiện các sản phẩm cùng rút kinh nghiệm cho các bài sau. 3. Kết thúc: Nhận xét tuyên dương trẻ. 	<p>Trẻ đem sản phẩm lên Nhận xét sản phẩm của nhau</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

HĐCCĐ : Quan sát vườn rau

TCVĐ: Thi xem tổ nào nhanh

Chơi tự do: với phấn, hạt hạt, nước, giấy

1. Yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được các loại rau trồng trong vườn rau, biết lợi ích của các loại rau
- Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ.
- Thái độ: Giáo dục trẻ chăm sóc rau, ăn nhiều rau củ tốt cho sức khỏe.

2. Chuẩn bị:

- Nước, phấn, hạt, hạt, trang phục phù hợp với hoạt động

3. Tiến hành:

* **HĐCCĐ: Quan sát vườn rau**

- Cô tập trung trẻ, kiểm tra sức khỏe cho trẻ xếp hàng và di chuyển ra vườn rau của trường
- + Con hãy quan sát xem vườn rau có những loại rau nào?
- + Cô giới thiệu đặc điểm các loại rau có trong vườn rau, lợi ích của từng loại rau.
- => Cô giáo dục trẻ trông rau, chăm sóc rau và ăn nhiều rau xanh để tốt cho sức khỏe.

* **TCVĐ: Thi xem tổ nào nhanh**

- Cô giới thiệu luật chơi cách chơi hướng dẫn trẻ chơi.

* **Chơi tự do: với phấn, hạt hạt, nước, giấy**

- Cho trẻ chơi tự do theo ý thích

IV. HOẠT ĐỘNG THAY THẾ:

Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi: “Chuyền bóng; Bịt mắt bắt dê”.

a. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách chơi và luật chơi của các trò chơi vận động: *Mèo đuổi chuột; Chuyền bóng; Bịt mắt bắt dê*.
- Trẻ biết ý nghĩa của việc phối hợp sức mạnh tập thể (các thành viên trong gia đình).
- Trẻ có kỹ năng sử dụng phối hợp các bộ phận trên cơ thể và phát huy các tố chất vận động như: nhanh, mạnh, bền, khéo để tham gia các trò chơi vận động.
- Trẻ thực hiện tốt các kỹ năng vận động và có kỹ năng phối hợp với bạn khi tham gia trò chơi.

- Trẻ có kỹ năng giữ an toàn cho bản thân và người khác khi tham gia vận động như: Kỹ năng quan sát, điều chỉnh tốc độ, giữ khoảng cách an toàn, hạn chế va chạm trong khi chơi.
- Trẻ có kỹ năng thỏa thuận, hợp tác trong khi chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực, mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động.
- Cởi mở, thân thiện với bạn khác lớp, có ý thức kỷ luật, phối hợp với các bạn trong hoạt động tập thể.
- Tuân thủ luật chơi của các trò chơi.

b. Chuẩn bị:

- Mỗi đội chuẩn bị đồ dùng của 3 trò chơi vận động.
- Nhạc hiệu chương trình giao lưu.
- Nhạc các bài hát: Quê hương tươi đẹp...
- Bóng nhựa tròn.
- Vạch xuất phát, vạch đích, rổ nhựa to.
- Vòng, đề can, khăn bịt mắt
- Vật cản, chậu cây, ngôi nhà.

c. Tiến hành:

*** Giới thiệu chương trình giao lưu các trò chơi vận động:**

- Cô hỏi trẻ về những dụng cụ thể thao trẻ đã chuẩn bị mang đến buổi giao lưu ?
- + Dụng cụ đó để chơi những trò chơi gì ?
- Cô cho trẻ thống nhất vị trí chơi các trò chơi theo số thứ tự.
- Cô chia làm 2 đội để tham gia các trò chơi vận động. Mỗi điểm chơi sẽ gồm 1 đội. Kết thúc mỗi trò chơi, khi có hiệu lệnh của cô thì các đội có thể đổi trò chơi luân lượt theo thứ tự (1-> 2, 2-> 1)

*** Tổ chức chương trình giao lưu các trò chơi:**

- Cô mời các gia đình về chuẩn bị đồ dùng tại điểm chơi đã thỏa thuận, mời nhóm lớp bạn cùng chơi thỏa thuận thứ tự bạn chơi, lượt chơi. Sau đó các gia đình sẽ đổi nhóm chơi luân phiên,

*** Trò chơi : Chuyên bóng**

- Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi , cô nói lại

+ Cách chơi

- Cô chia trẻ thành 2 đội cho xếp thành hàng dọc.
- 2 trẻ đứng đầu 2 hàng của 2 đội nhặt mỗi trẻ một quả bóng (theo đúng yêu cầu của cô) cầm bằng hai tay đưa lên đầu. Trẻ thứ 2 đón bóng bằng 2 tay và đưa cho trẻ tiếp theo, cứ như vậy cho đến trẻ cuối hàng. Trẻ cuối hàng cầm bóng để vào rổ của đội mình. Cứ tiếp tục đưa bóng cho bạn như thế khi bản nhạc kết thúc. Đội nào được nhiều bóng đội đó sẽ được chiến thắng
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần, sau mỗi lần chơi nhận xét, tuyên dương trẻ chơi.

Trò chơi: Bịt mắt bắt dê

- Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi :

+ Cách chơi:

Chọn 1 bạn lên chơi sẽ bịt mắt và đuổi bắt dê. Những bạn còn lại đứng thành vòng tròn. Bạn làm dê phải luôn miệng kêu “be, be” và né tránh bạn bị bịt mắt

đang tìm cách bắt dê. Bạn làm dê không được chạy ra ngoài vòng tròn, nếu phạm luật sẽ bị bịt mắt. Khi nào bạn bịt mắt bắt được dê thì thay đổi bạn khác.

+ **Luật chơi:** Khi nào người bịt mắt bắt được dê thì thay đổi bạn khác.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần sau mỗi lần chơi.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

- Kết thúc các trò chơi giao lưu cô mời 2 đội cùng tham gia hát múa “Quê hương tươi đẹp”.

* **Kết thúc buổi giao lưu:**

- Cô cho trẻ nói lên cảm nhận của mình về buổi giao lưu.

- Cô cho các con bắt tay và cùng nhau thu dọn sân chơi.

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1. Làm quen tiếng anh trên phần mềm Futurelang: Từ: Pond, Beach

a. Mục đích – yêu cầu:

* **Kiến thức**

- Trẻ nhận biết và dùng đúng các từ vựng: Pond - ao, Beach - biển

- Trẻ hiểu và sử dụng mẫu câu

* **Kỹ năng**

- Luyện kỹ năng nghe và nói tập.

- Phát triển kỹ năng vận động và tham gia

* **Thái độ**

- Tạo sự hứng thú khi học

b. Chuẩn bị:

- Máy tính, loa, màn hình TV hoặc màn hình thông minh có kết nối internet.

- Phần mềm Futurelang

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1.1 Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Giáo viên giao tiếp cùng trẻ: Chào mừng các con đến với buổi học tiếng anh ngày hôm nay.</p> <p>- Và ngay sau đây chúng ta cùng đến với 1 giai điệu thật là vui nhộn. “The fruit song”</p> <p>Mời các bạn ngồi xuống.</p> <p>1.2: Nội dung</p> <p>* Hoạt động 1: Học từ vựng</p> <p>⇔ Cô cho trẻ học từ: Pond</p> <p>- Pond là gì? (Ao)</p> <p>- Cả lớp lắng nghe và phát âm theo phần mềm 3 lần</p> <p>- Giáo viên gọi tổ, nhóm lắng nghe và phát âm theo phần mềm (Hỏi nghĩa của từ mới)</p> <p>- Giáo viên cho cá nhân trẻ phát âm</p> <p>⇔ Cô cho trẻ học từ: Beach (Biển) giống như từ Pond</p> <p>Giáo viên cho trẻ hát bài hát “The vehicle song”</p>	<p>- Trẻ vận động theo nhạc bài hát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ phát âm</p> <p>- Trẻ hát</p>

<p>* Hoạt động 2: Ôn tập từ vựng Giáo viên giới thiệu: Trong phần mềm có rất nhiều trò chơi hay, các con có muốn tham gia thử thách cùng các trò chơi này không? (Tiếp tục sử dụng phần mềm để chơi trò chơi. * Trò chơi 1: Chọn đáp án đúng trong phần mềm Cô cho trẻ lên chơi Hoạt động 3: Kết thúc Cả lớp hát VĐ: The vehicle song</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi trong phần mềm</p> <p>Trẻ hát theo nhạc</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------

2. Trò chơi: Đua xe về thăm lăng Bác:

- Cô phổ biến cách chơi và ch trẻ chơi 2 – 3 lần

3. Đánh giá cuối ngày. Cô nhận xét các hoạt động của trẻ trong ngày.

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét về bản thân mình và bạn xem hôm nay đã ngoan hay chưa ngoan? Tại sao?
- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.
- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

4. . VSTT. Cô CB đồ dùng cá nhân ba lô, quần áo cho trẻ về

VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....

-Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

- Những trẻ lưu ý đặc biệt

- Biện pháp khắc phục:

- Điều chỉnh:.....

Thứ 6 ngày 27 tháng 03 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ, TDS.

* Đón trẻ:

- Khi trẻ đến lớp trẻ chào cô giáo, bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trên lớp
- Trò chuyện với trẻ về một số nguồn nước (Nước sông, nước suối, nước mưa, nước biển, nước giếng)
- Cô và trẻ cùng trò chuyện chủ đề

* TDS: Cô cho trẻ HĐ tập các động tác phát triển nhóm cơ.

- + Hô hấp: Hít vào, thở ra.
- + Tay: Co duỗi tay, vỗ hai tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu)
- + Lung, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải
- + Chân: Ngồi xổm, đứng lên bật tại chỗ.

II. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ
HĐ: LQCC: Làm quen chữ g
(Thực hiện sách LQCC trang 25)

1. Mục đích. Yêu cầu

1.1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái: **g**
- Trẻ biết cấu tạo của các chữ cái: **g**
- Tìm đúng thẻ chữ cái **g**, Biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.
- Trẻ biết kể tên một số loại rau.

1.2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng nghe, nhận biết, phát âm chữ cái **g**
- Trẻ biết đặc điểm chữ cái **g**
- Rèn luyện khả năng phản ứng nhanh nhẹn khi nghe hiệu lệnh của cô.
- Phát triển ngôn ngữ, khả năng tư duy ghi nhớ có chủ định ở trẻ.
- Rèn luyện kỹ năng cầm bút, tô màu, mở sách
- *Trẻ biết mình có Quyền được bày tỏ ý kiến, được tôn trọng, lắng nghe người khác, phát âm của trẻ. (Quyền tham gia)*

1.3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động đạt hiệu quả cao
- Biết hợp tác chia sẻ với các bạn trong lớp

2. Chuẩn bị:

2.1. Đồ dùng của cô

- Thẻ chữ cái **g**
- Vòng thẻ dục 2 cái
- Các bài hát trong chủ điểm
- Tranh về các hiện tượng tự nhiên có gắn chữ cái “**g**”
- Tranh mẫu của cô bài chữ **g**

2.2. Đồ dùng của trẻ.

- Thẻ chữ cái “**g**” cho trẻ.
- Rổ, sách chữ cái, bút màu, bàn, ghế

3. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Trời nắng trời mưa” - Khi đi ngoài đường chúng ta gặp trời mưa thì phải làm sao? <p>2. Nội dung:</p> <p>*Hoạt động 1: Làm quen chữ cái g</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố: Trong như hạt ngọc Mọc trên lá xanh Nắng rọi trên cành Biến nhanh như chớp Là gì? - Cô đưa tranh “ Giọt sương” đọc câu đố cho trẻ qs, đọc cụm từ dưới tranh. - Trẻ tìm chữ cái đã học trong cụm từ, cô giới thiệu thẻ chữ g trong cụm từ. - Cô đưa thẻ rời chữ cái “g” - Cô phát âm mẫu chữ g (2-3 lần) - Cô hướng dẫn cách phát âm - Cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ đọc. - Cô nói cấu tạo của chữ g: Gồm 2 nét, 1 nét cong kín và một nét khuyết dưới. - Cô cho 1-2 trẻ nhắc lại cấu tạo của chữ g - Cô giới thiệu các kiểu chữ g: Chữ G in hoa, chữ g in thường, chữ g viết thường. <p>=> Cô mở rộng: Chữ g còn được viết bằng nhiều kiểu chữ khác nhau và lên 5 tuổi các con sẽ được học nhé.</p> <p>* Hoạt động 2: Trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thấy chúng mình rất giỏi cô thưởng cho chúng mình chơi trò chơi. <p>+ Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trẻ tìm chữ cái g lên và đọc to - Cô nói cấu tạo trẻ tìm chữ g lên <p>+ Tô màu tranh nào</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tìm các bức tranh về nước và hiện tượng tự nhiên có gắn chữ cái ‘g’ bật qua 2 vòng liên tiếp, sau một bản nhạc đội nào lấy được nhiều bức tranh có chứa chữ cái g đội đó sẽ thắng - Kết thúc cô kiểm tra kết quả và cho trẻ phát âm lại chữ cái “g” <p>* Hoạt động 3: (Thực hiện sách LQCC trang 25)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu - Cho trẻ gạch chân chữ cái g trong từ “Cầu vồng” bên dưới hình vẽ - Cô gọi mở để trẻ tô màu “cầu vồng” theo ý thích 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô - Trú mưa, mặc áo mưa - Giọt sương - Trẻ quan sát - Trẻ đọc - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ quan sát và trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Tô màu chữ cái g in rộng + Trẻ Thực hiện - Cô hướng dẫn trẻ cách mở sách tới trang số 25 - Cô bao quát và động viên trẻ hoàn thành bài của mình - Cô nhận xét và khen trẻ <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thu sách bút cất vào nơi quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ làm sách - Trẻ thu dọn sách vở.
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

HĐCCĐ: Quan sát sân trường, lao động dọn vệ sinh sân trường.

TCVĐ: Mèo đuổi chuột.

Chơi tự do: Tưới cây, xem tranh, gấp thuyền, chầm nổi.

1. Mục đích - yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ biết các khu vực trên sân trường, các cây, đồ vật, đồ chơi có trên sân trường.
- Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát so sánh, kỹ năng hoạt động tập thể.
- Thái độ: Giáo dục trẻ đoàn kết khi chơi, khi tham gia lao động, biết giữ gìn dọn vệ sinh sân trường.

2. Chuẩn bị:

- Trang phục phù hợp.

3. Tiến hành

* **HĐCCĐ: Quan sát sân trường, lao động dọn vệ sinh sân trường.**

- Cô cùng trẻ ra sân, cô cho trẻ quan sát các khu vực trên sân trường và hỏi trẻ:
- + Trên sân trường có những khu vực nào, cây gì, đồ chơi, đồ vật gì?
- + Để sân trường luôn sạch, đẹp thì chúng mình phải làm gì?
- Cô và trẻ lao động vệ sinh sân trường: Nhặt lá, nhặt rác bỏ vào thùng rác.
- Cô nhận xét tuyên dương gd trẻ.

* **TCVĐ: Mèo đuổi chuột:** Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi, cho trẻ chơi, cô quan sát nhận xét.

* **Chơi tự do:** Tưới cây, xem tranh, gấp thuyền, chầm nổi.

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC :

Góc xây dựng: Xây hồ nước công viên

Góc phân vai: Cửa hàng bán ô, áo mưa

Góc học tập: Nhận biết các nguồn nước

Góc nghệ thuật: Vẽ trời mưa

Góc thiên nhiên: Bể tưới cây bằng nước

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1. LQLĐDC : NH “Gửi Anh một khúc dân ca” dân ca Nam Bộ.

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết tên bh, hát cùng cô.
- Biết được bh thuộc làn điệu DC gì.

b. Chuẩn bị:

- * Đồ dùng của cô.
- Nhạc bài hát. “Gửi Anh một khúc dân ca”
- * Đồ dùng của trẻ.

- Dụng cụ âm nhạc cho trẻ.

c. Tiến hành:

*** HĐ 1: Gây hứng thú**

- Cô trò chuyện về chủ điểm. Dẫn dắt vào bài

*** HĐ2: Nội dung.**

+ Cô Giới thiệu về bài hát.

- Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bh, tên DC

- Lần 2: Cô Biểu diễn

- Lần 3: cả lớp hưởng ứng cùng

*** Kết thúc :** Cho trẻ hát lại chuyển hoạt động.

2. Rèn kỹ năng sống: Giữ gìn và bảo vệ nguồn nước, biết sử dụng tiết kiệm nước và phòng tránh những nơi nguy hiểm.

- Cô và trẻ cùng xem những hình ảnh nguồn nước bị ô nhiễm và trò chuyện những nguyên nhân gây ra ô nhiễm nguồn nước – cách bảo vệ và giữ gìn nguồn nước, sử dụng tiết kiệm nước. Cho trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với”

Cô và trẻ cùng tìm hiểu về một số nơi nguy hiểm như “ Sông hồ, ao.....”Để trẻ cùng tìm hiểu

=> Giáo dục trẻ phòng tránh

3. Đánh giá cuối ngày. Cô N. xét các hđ của trẻ trong ngày.

- Cô trò chuyện cùng trẻ, cho trẻ tự nhận xét về bản thân mình và bạn xem hôm nay đã ngoan hay chưa ngoan? Tại sao?

- Khuyến khích các tấm gương tốt trong ngày.

- Nhắc trẻ một số công việc của ngày hôm sau.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

4. VSTT. Cô CB đồ dùng cá nhân ba lô, quần áo cho trẻ về

VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....

-Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ lưu ý đặc biệt

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

- Điều chỉnh:.....

KÝ DUYỆT CỦA BGH